

Số: 20/2025/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 23 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2025/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T; Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường N, tỉnh L

- Bị đơn: Anh Đặng Ngọc K; Địa chỉ: Thôn C1, xã T, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Đặng Ngọc K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Đặng Ngọc K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Đối với cháu Đặng Hoàng K, sinh ngày 24/4/2007, Cháu Khanh đã thành niên, phát triển khoẻ mạnh, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Lê Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Gia L, sinh ngày

13/7/2020 đến khi cháu thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số 0000053 ngày 05/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đ. Trả lại cho chị Lê Thị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND khu vực I- Đ;
- THADS T. Đ;
- UBND P. Mường Lay, T. Đ
(Nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành